

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**
Bản án số: **458/2023/HS-PT**
Ngày 25 - 12 - 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà.

Các Thẩm phán: 1. Ông Huỳnh Văn Trực.

2. Ông Trương Công Huân.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bảo Quốc - Thư ký Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mậu Thiện - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 450/2023/TLPT-HS ngày 21 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo Trần Thị Kim A do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 431/2023/HS-ST ngày 26/9/2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Trần Thị Kim A**; sinh năm 2003 tại tỉnh Thành phố H3; thường trú: 28/2/12 đường C, Khu phố C, phường L, Thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: số A đường L, khu phố C, phường B, Thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: sinh viên; trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Xuân N và bà Trần Thị Mỹ L; chưa có chồng con; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 01/03/2023, Trần Thị Kim A đến cửa hàng cầm đồ “Minh Quang” của chị Nông Thị H tại địa chỉ số H, tỉnh lộ 43, khu phố E, phường T, Thành phố T,

Thành phố Hồ Chí Minh để cầm cố 01 điện thoại Iphone 11. Đến lúc 08 giờ 45 phút ngày 02/3/2023 Kim A mang theo 01 máy vi tính hiệu Dell quay lại cửa hàng cầm đồ của chị H để thay cho điện thoại nhưng chị H1 không nhận cầm cố máy vi tính nên Kim A nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại di động đang cầm cố tại cửa hàng. Kim A nói chị H1 cho mượn điện thoại để chuyển khoản, sau khi chị H1 mở tủ lấy điện thoại đưa cho Kim A thì Kim A nhanh chóng chạy ra xe mô tô đang nổ máy sẵn rồi tẩu thoát.

Kết luận định giá tài sản số 187/HĐ ĐGTS ngày 19/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố T kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu xanh ngọc 64 GB có giá trị 4.733.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 431/2023/HS-ST ngày 26/9/2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Thị Kim A phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 171; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: bị cáo Trần Thị Kim A 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 28/9/2023 bị cáo Trần Thị Kim A kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, cho hưởng án treo và ngày 09/10/2023 Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị Bản án sơ thẩm theo hướng đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Kim A.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với bản án sơ thẩm đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ nhận định án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét thấy trong vụ án này bị cáo đã khắc phục hậu quả, được bị hại bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt; động cơ phạm tội vì hoàn cảnh khó khăn, cần điện thoại để chạy xe ôm công nghệ; gia đình có hoàn cảnh khó khăn cha mẹ làm nghề lượm ve chai; hiện đang là sinh viên. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt từ 06 tháng đến 01 năm tù và cho bị cáo được hưởng án treo. Như vậy, cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, chấp nhận kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, sửa bản

án sơ thẩm, xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cướp giật tài sản” và ấn định thời gian thử thách theo quy định.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hình thức: Sau khi xét xử sơ thẩm đến ngày 28/9/2023 bị cáo Trần Thị Kim A kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, cho hưởng án treo và ngày 09/10/2023 Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị Bản án sơ thẩm theo hướng đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Kim A. Xét kháng cáo và kháng nghị được làm trong thời hạn luật định là hợp lệ, cần chấp nhận để xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm cũng như phiên tòa phúc thẩm có đủ cơ sở để xác định:

Ngày 02/03/2023, tại cửa hàng cầm đồ “Minh Quang” của chị Nông Thị H tại địa chỉ số H, tỉnh lộ 43, khu phố E, phường T, Thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh, Trần Thị Kim A mang theo 01 máy vi tính hiệu Dell để thay tài sản cầm đồ là 01 chiếc điện thoại Iphone 11 đã được Kim A cầm cho chị H1 trước đó nhưng chị H1 không nhận cầm cố máy vi tính nên Kim A nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại di động đang cầm cố tại cửa hàng. Kim A nói chị H1 cho mượn điện thoại để chuyển khoản, sau khi chị H1 mở tủ lấy điện thoại đưa cho Kim A thì Kim A nhanh chóng chạy ra xe mô tô đang nổ máy sẵn rồi tẩu thoát. Kết luận định giá tài sản số 187/HĐ ĐGTS ngày 19/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố T kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu xanh ngọc 64 GB có giá trị 4.733.000 đồng.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trần Kim H2 về tội “Cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Xét kháng cáo của bị cáo và kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức, Hội đồng xét xử xét thấy, trong vụ án này bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã khắc phục hậu quả của vụ án và được bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo; phạm tội lần đầu. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 cần áp dụng cho bị cáo.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có tính nhất thời, động cơ vì hoàn cảnh gia đình khó khăn; có nhiều tình tiết giảm nhẹ như đã nêu, hiện đang là sinh viên. Vì vậy, khi lượng hình Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật Hình sự, giữ nguyên mức hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo như một phần đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa.

Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo và không chấp nhận kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh về đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3] Lập luận trên đây cũng là căn cứ để chấp nhận một phần lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Thị Kim A. Không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 431/2023/HS-ST ngày 26/9/2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ khoản 1 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: xử phạt bị cáo Trần Thị Kim A 02 (Hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cướp giật tài sản”.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường L, Thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú sẽ được thực hiện theo Điều 92 luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm về các vấn đề không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo Trần Thị Kim A).

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- P.PV 06 – CA TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (8)
- TAND TP TH (2)
- Công an TP TH; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (8)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (22) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hà.